

Số: 168/2021/QĐST-HNGĐ

*Giồng Trôm, ngày 07 tháng 12 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 261/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Ông Trần Minh T, sinh năm 1982;

Nơi cư trú: số 353, ấp B, xã C, huyện , tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Bé B, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: số 353, ấp B, xã C, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83, 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Minh T và bà Nguyễn Thị Bé B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung tên Trần Kiều V, sinh ngày 14/6/2007 cho bà Nguyễn Thị Bé B được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Buộc ông Trần Minh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ mỗi tháng là 2.000.000 (hai triệu) đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Ngày cấp dưỡng vào ngày 08 dương lịch hàng tháng, thời điểm cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 08/11/2021.

Ông Trần Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án quyết định thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp có yêu cầu của một hoặc cả hai bên hoặc của cá nhân, cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Trần Minh T và bà Nguyễn Thị Bé B không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Trần Minh T và bà Nguyễn Thị Bé B đều khai không có nên không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Án phí ly hôn được giảm 50% là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, án phí cấp dưỡng được giảm 50% là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, ông Trần Minh T tự nguyện nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (B trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0002000 ngày 20/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm. Ông Trần Minh T đã nộp đủ án phí.

*Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi Bn hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CCTHADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã Châu Bình, H. Giồng Trôm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Nguyễn Thị Ngoan**